



TĂNG CƯỜNG HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM SÁNG TẠO MĨ THUẬT CHO HỌC SINH

TRẦN THỊ VÂN

Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương
Email: tranvan_mtc@yahoo.com.vn

Tóm tắt: Giáo dục Mĩ thuật trong nhà trường phổ thông có vai trò cơ bản là giáo dục thẩm mĩ và hình thành cho học sinh những kiến thức, kĩ năng cơ bản về tạo hình thông qua các hoạt động trải nghiệm sáng tạo. Để quá trình dạy học Mĩ thuật có hiệu quả, giáo viên cần thực hiện tốt một số yếu tố tăng cường sự tham gia của học sinh như: Tạo môi trường học tập thoải mái, thú vị, an toàn, kích thích sự khám phá của học sinh; Thiết kế các nhiệm vụ, hoạt động học tập Mĩ thuật phù hợp với mức độ phát triển của học sinh; Dạy học dựa trên trải nghiệm thực tế; Các hoạt động học tập cần được tổ chức đa dạng và phong phú; Tạo điều kiện cho học sinh lựa chọn hoạt động theo sở thích của mình.

Từ khóa: Hoạt động trải nghiệm sáng tạo; giáo dục Mĩ thuật; học sinh; Tiểu học.

(Nhận bài ngày 23/12/2016; Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa ngày 09/3/2017; Duyệt đăng ngày 25/6/2017).

1. Đặt vấn đề

Dự thảo Đề án đổi mới chương trình và sách giáo khoa giáo dục (GD) phổ thông sau năm 2015 nêu rõ: "Hoạt động trải nghiệm sáng tạo (HĐTNST) bản chất là những hoạt động (HĐ) GD nhằm hình thành và phát triển cho học sinh (HS) những phẩm chất tư tưởng, ý chí tình cảm, giá trị, kĩ năng (KN) sống và những năng lực (NL) cần có của con người trong xã hội hiện đại. Nội dung của HĐTNST được thiết kế theo hướng tích hợp nhiều lĩnh vực, môn học thành các chủ điểm mang tính chất mở. Hình thức và phương pháp tổ chức đa dạng, phong phú, mềm dẻo, linh hoạt, mở về không gian, thời gian, quy mô, đối tượng và số lượng,... để HS có nhiều cơ hội tự trải nghiệm".

Theo đó, HĐTNST Mĩ thuật đề cao những HĐ thực tiễn của cá nhân trên cơ sở hợp tác tập thể bên cạnh sự thúc đẩy, hỗ trợ của giáo viên (GV). Các HĐ GD nói chung và GD Mĩ thuật nói riêng phải được tổ chức gắn liền với kinh nghiệm, cuộc sống để HS có cơ hội trải nghiệm và sáng tạo.

2. Khái quát về hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong dạy học Mĩ thuật cấp Tiểu học

2.1. Mục tiêu

GD Mĩ thuật trong nhà trường phổ thông có vai trò GD thẩm mĩ và hình thành cho HS những kiến thức, KN cơ bản về tạo hình thông qua các HĐTNST để biểu đạt thái độ, cảm xúc, sự tưởng tượng và kiến thức của bản thân về thế giới xung quanh.

Dạy học Mĩ thuật với mục tiêu lấy HS làm trung tâm, kích thích sự tương tác, tư duy sáng tạo và phát triển nhận thức, giúp HS có được các khả năng: Biểu đạt sáng tạo và giao tiếp thông qua hình ảnh; Khám phá, hiểu và đề cao văn hoá thông qua nghệ thuật thị giác; Hình thành các KN sống và phát triển NL cá nhân thông qua việc học Mĩ thuật; Yêu thích cái đẹp và biết vận dụng vào cuộc sống sinh hoạt, học tập hàng ngày.

Nội dung dạy học Mĩ thuật thể hiện rõ sự chú trọng phát triển NL cho người học, bao gồm các NL quan sát,

trải nghiệm, khám phá, thể hiện, sáng tạo, thưởng thức, đánh giá, tương tác, đặc biệt là NL thẩm mĩ,... Đồng thời dạy học Mĩ thuật kích thích tư duy sáng tạo, gợi mở tưởng tượng; hợp nhất các phân môn Vẽ theo mẫu, Vẽ trang trí, Vẽ tranh, Thường thức Mĩ thuật và Tập nặn trong các HĐ dạy học theo chủ đề. Điều này thể hiện rõ sự liên kết các môn học của bậc học, gắn kiến thức học tập với thực tiễn nhằm mở rộng nhận thức cho người học để phát triển toàn diện; tổ chức dạy học dựa trên lí thuyết khoa học về tâm lí, phát triển tư duy, trí tuệ,...

2.2. Một số quy trình trải nghiệm sáng tạo Mĩ thuật

Các quy trình trải nghiệm sáng tạo mĩ thuật luôn hướng tới mục tiêu lấy HS làm trung tâm, kích thích sự tương tác, tư duy sáng tạo và phát triển nhận thức, phát triển NL cho HS một cách toàn diện. Từ đó, HS hình thành và phát triển các NL cốt lõi: **Sáng tạo** mĩ thuật để biểu đạt bản thân: Suy nghĩ, tình cảm, mong muốn,... **Hiểu, cảm nhận** và phản ánh được nội dung của sản phẩm/ tác phẩm mĩ thuật bằng cách giới thiệu, phân tích, đánh giá; **Giao tiếp/ trao đổi**, tiếp nhận ý tưởng và ý nghĩa thông qua sản phẩm/ tác phẩm mĩ thuật.

Bên cạnh đó, HS được phát triển các KN sống, kinh nghiệm cá nhân và khả năng giải quyết vấn đề, NL hợp tác nhóm, NL tự học, tự đánh giá,... Các quy trình dạy học Mĩ thuật này có khả năng đáp ứng cả hai mục tiêu GD thẩm mĩ: Đáp ứng phổ cập hoá kiến thức Mĩ thuật cơ bản, hình thành các NL thẩm mĩ nền tảng cho HS; Đáp ứng tiêu chí cá biệt hoá, bồi dưỡng và phát triển tư duy sáng tạo độc lập cho HS có năng khiếu, tạo tiền đề cho các bước phát triển về sau.

Quy trình "Vẽ biểu cảm": Mục tiêu tăng cường sự tập trung, khả năng quan sát, phát triển NL biểu đạt và sáng tạo qua quan sát - ghi nhớ - tưởng tượng; thể hiện NL và cảm xúc thẩm mĩ; hình thành tác phẩm về con người và xã hội. Khi vẽ nét, mắt không nhìn giấy, tay đưa bút liên tục theo quan sát và cảm nhận; đường nét, màu sắc thể hiện theo cảm xúc.

Quy trình "Vẽ cùng nhau": Từ quan sát đến ghi nhớ, tưởng tượng, thể hiện hình ảnh thị giác, xây dựng ý tưởng, sắp xếp bố cục tác phẩm, sáng tạo câu chuyện về chủ đề của nội dung học tập/ cuộc sống/ xã hội,...

Quy trình "Vẽ theo âm nhạc": Phát triển trí tưởng tượng, tư duy hình ảnh kết hợp với vận động cơ thể theo âm nhạc. Tưởng tượng hình ảnh qua đường nét, màu sắc tạo sản phẩm 2 chiều theo ý tưởng riêng.

Quy trình "Xây dựng cốt truyện": Sắp xếp tạo bố cục nhân vật và/ hoặc/xé dán để hình thành nên tác phẩm nghệ thuật; xây dựng bối cảnh, câu chuyện, tình huống,... về nội dung học tập/ thực tiễn cuộc sống.

Quy trình "Tạo hình ba chiều - Tiếp cận theo chủ đề": Phát triển tư duy sáng tạo, trí tưởng tượng và kết nối, lắp ghép, tạo dựng, liên kết các vật tìm được thành tác phẩm biểu đạt không gian 3 chiều và nghệ thuật sắp đặt về các chủ đề học tập/ thực tiễn cuộc sống.

Quy trình "Điều khắc - Nghệ thuật tạo hình không gian": Phát triển NL sáng tạo, tạo hình không gian: Chạm khắc, đắp nổi; Tạo hình ghép nổi; Nặn; Uốn dây thép, bồi giấy tạo khối; Tạo sản phẩm theo chủ đề - Mô hình không gian 3 chiều.

Quy trình "Tạo hình con rối và nghệ thuật biểu diễn": Xây dựng ý tưởng từ vật liệu tìm được và từ câu chuyện cổ tích/ truyện dân gian/ câu chuyện của bản thân,... để tạo hình con rối (người/ đồ vật/ con vật). Lựa chọn hình thức biểu diễn, thể hiện và phát triển câu chuyện.

3. Một số yếu tố tăng cường hiệu quả hoạt động trải nghiệm sáng tạo Mĩ thuật cho học sinh

3.1. Môi trường học tập

Một môi trường học tập thoải mái và thú vị hỗ trợ nhiều cho quá trình dạy và học. Đó là môi trường có các HĐ và nội dung phù hợp, ý nghĩa, giúp HS hiểu hơn về mục đích học tập. HĐNST trong môi trường học tập thân thiện, kích thích sự khám phá thể hiện của HS luôn là yếu tố quan trọng. Môi trường học tập an toàn mang lại cảm giác thoải mái cho HS về tinh thần. Trong các quy trình dạy học Mĩ thuật, HĐ nhóm thường xuyên diễn ra ở các HĐ và luôn đan xen, kết hợp giữa HĐ cá nhân và hợp tác nhóm. Theo đó, việc bố trí bàn ghế, trong lớp học cũng hoàn toàn linh hoạt để phù hợp với các HĐ và thay đổi tâm thế học tập cho HS.

Môi trường học tập mang lại cảm giác an toàn cho trẻ cũng thể hiện qua việc trang trí trên tường, cách sắp xếp không gian trong lớp học. Trong dạy học Mĩ thuật, điều này thể hiện rõ ở việc trưng bày kết quả học tập của trẻ sau khi kết thúc mỗi chủ đề. Việc này đáp ứng hai mục tiêu: Trưng bày kết quả học tập và trang trí, tạo không gian thẩm mĩ cho lớp học; Việc ngắm lại những sản phẩm trải nghiệm sáng tạo luôn mang lại cảm hứng cho trẻ ở các chủ đề tiếp theo.

Hiệu quả học tập đáp ứng như mong đợi chỉ diễn ra khi HS có cảm giác thoải mái. Dạy học theo hướng phát triển NL luôn khuyến khích trẻ khám phá, biểu đạt bằng cảm nhận của bản thân về thế giới xung quanh và đôi khi trẻ sẽ lo lắng hoặc do dự trước một trải nghiệm mới. Lúc này, GV cần hỗ trợ để trẻ có cảm giác an toàn và hứng thú trong mỗi HĐ. Việc kích thích hứng thú sáng tạo cho trẻ là yếu tố quan trọng để tăng hiệu quả HĐ trải nghiệm. Bên cạnh đó, hiệu quả học tập của trẻ cũng

được tăng lên khi có một cộng đồng học tập gắn bó, quan tâm và chia sẻ với nhau.

3.2. Hoạt động trải nghiệm phù hợp

GV chú ý thiết kế các nhiệm vụ, HĐ trải nghiệm mĩ thuật phải phù hợp với mức độ phát triển của HS, phù hợp với điều kiện thực tế ở địa phương, tạo điều kiện cho HS khám phá khả năng biểu đạt bằng nhiều phương tiện khác nhau và thưởng thức niềm vui sáng tạo.

GV cần chú ý đến trình độ phát triển của các HS trong lớp học; quan tâm đến sự khác biệt về nhịp độ học tập, khả năng sáng tạo của mỗi HS. Điều này thể hiện rõ khả năng dạy học phân hoá của GV nhằm phát triển NL cá nhân thông qua các nhiệm vụ/ HĐ của mỗi chủ đề. Sự hợp tác của các thành viên trong nhóm là yếu tố tiên quyết để hoàn thành nhiệm vụ học tập. Bởi vậy, các thành viên có thể lựa chọn nhiệm vụ học tập phù hợp với khả năng của mình như: Tìm tài liệu/ thực hành/ chia sẻ, thuyết trình về kết quả học tập,...

Các quy trình trải nghiệm mĩ thuật phải hấp dẫn và mang tính GD cao để truyền cảm hứng cho HS thông qua môi trường học tập thoải mái. GV chú ý phát triển NL cho HS trong quá trình học với những câu hỏi chủ chốt như: Ai? Cái gì? Ở đâu? Khi nào? Như thế nào? Tại sao?... giúp người học vận dụng ngôn ngữ mĩ thuật để diễn đạt trải nghiệm và thái độ của bản thân về nội dung/ nhiệm vụ học tập. GV luôn quan sát để tìm ra phong cách học cũng như sở thích học tập của từng HS để thêm hiểu về ước muốn, ý tưởng và những lo lắng của các em,... từ đó GV có những hỗ trợ kịp thời và phù hợp cho từng HS trong các HĐ.

3.3. Sự gắn gũi với thực tế

Trải nghiệm sáng tạo Mĩ thuật theo hướng phát triển NL luôn bám sát các vấn đề của thực tiễn, tạo điều kiện để HS áp dụng kiến thức vào giải quyết vấn đề. Dạy học dựa trên trải nghiệm thực tế luôn mang lại cảm hứng và lôi cuốn HS; chú trọng đến sự quan tâm của HS và nhu cầu lợi ích của xã hội nhằm phát huy cao độ tính tích cực, tự lực, rèn luyện cho HS cách làm việc độc lập, phát triển tư duy sáng tạo.

GV đưa vào các quy trình dạy học Mĩ thuật, những HĐ giúp HS tư duy như: Tổ chức tham quan; bình luận mĩ thuật; mời khách mời đến chia sẻ những trải nghiệm của họ về chủ đề liên quan,... GV nên tận dụng mọi cơ hội để HS được tiếp xúc với vật thực, sử dụng các công cụ dạy học hấp dẫn: Trình chiếu, video, tranh ảnh,... để HS tiếp cận với thực tế.

3.4. Mức độ và sự đa dạng của hoạt động

Các HĐNST Mĩ thuật cần được tổ chức đa dạng và phong phú. HĐ học tập được thực hiện trên cơ sở kết hợp giữa HĐ cá nhân và HĐ hợp tác trong mối quan hệ tương tác giữa thầy - trò, trò - trò trong môi trường học tập thân thiện, an toàn. Người học là chủ thể của HĐ, được tạo điều kiện để chủ động khám phá, tìm kiếm kiến thức thông qua những tình huống, những nhiệm vụ thực tiễn cụ thể, đa dạng và sinh động. Thay cho học thiên về lí thuyết, người học được trải nghiệm, khám phá kiến thức qua hành động để kiến thức sẽ được khắc sâu và bền vững.

Đặc trưng trải nghiệm sáng tạo Mĩ thuật theo định hướng phát triển NL là tập trung vào người học thông



qua quá trình mở. Cụ thể:

- Thực hiện tạo hình bằng nhiều chất liệu, hình thức,... khác nhau từ kinh nghiệm bản thân và các NL hiểu biết cùng với ý tưởng của cá nhân HS (hoặc nhóm HS) về chủ đề học tập hoặc các vấn đề khác trong cuộc sống;
- Trưng bày kết quả HĐ trải nghiệm;
- Nhìn lại quá trình trải nghiệm, thưởng thức, phân tích, chia sẻ, đánh giá;
- Tiếp tục thể hiện với cách tạo hình khác/ nội dung khác/ chất liệu khác - tạo sản phẩm mới về chủ đề mới;
- Tiếp tục mở rộng sáng tạo từ những kinh nghiệm/ KN/ kĩ thuật/ hiểu biết/... của bản thân ở các loại hình nghệ thuật khác như: Trình diễn, sắp đặt, đóng kịch, sắm vai, video art,... trên nhiều chất liệu trong mọi không gian của nhiều lĩnh vực trong đời sống.

Thực tiễn dạy học tập trung vào người học cho thấy, việc thay đổi linh hoạt mức độ và sự đa dạng về hình thức tổ chức dạy học sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc bộc lộ và phát triển NL cá nhân, tác động đến tình cảm, đem lại niềm vui hứng thú, sáng tạo mỹ thuật cho HS.

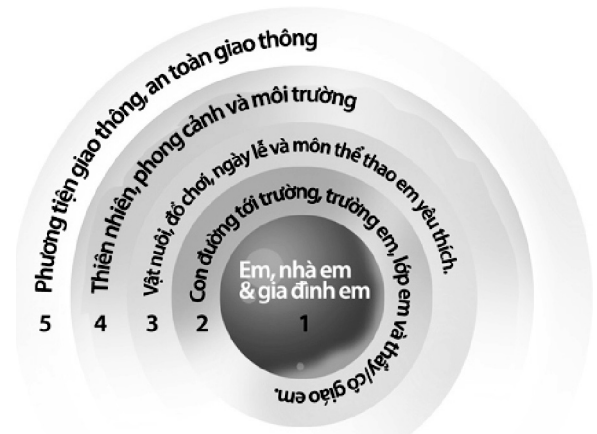
3.5. Phạm vi tự do sáng tạo

HS được tạo điều kiện lựa chọn HĐ trải nghiệm theo sở thích, NL. Các chủ đề hay nội dung tìm hiểu có thể do HS tự đề xuất hoặc lựa chọn trong số các chủ đề/ nội dung do GV giới thiệu, định hướng. Thông thường, các nội dung/ chủ đề luôn gắn với nhu cầu, lợi ích của HS cũng như của thực tiễn xã hội. Điều này làm cho kiến thức có tính ứng dụng cao và HS hiểu được giá trị, tác dụng, sự cần thiết của những kiến thức đó trong cuộc sống.

Với HS lớp 1, chủ đề sáng tạo của trẻ luôn hướng về bản thân, gia đình,... Tuy nhiên, càng lớn thì mức độ và phạm vi quan tâm của trẻ càng thể hiện xa hơn, rộng hơn về thế giới xung quanh. Điều này hoàn toàn phù hợp với đặc điểm tâm lí và khả năng thể hiện ngôn ngữ tạo hình của HS (Hình 1).

4. Kết luận

Trong dạy học nói chung, dạy học Mỹ thuật ở trường tiểu học nói riêng, mục tiêu phát triển NL người học thực chất là giúp người học sử dụng những tri thức đã học để giải quyết các vấn đề trong học tập và thực tiễn cuộc sống. Điều đó có nghĩa là người học không chỉ biết học thuộc, ghi nhớ mà còn phải biết thực hiện thông qua các HĐNST cụ thể.



Hình 1: Các chủ đề yêu thích của HS cấp Tiểu học

Để đạt được điều này, cảm giác thoải mái và sự tham gia tích cực của trẻ có thể trở thành tiêu chuẩn cơ bản để đánh giá chất lượng của quá trình GD. GV phải thiết kế những HĐNST mỹ thuật đảm bảo mức độ tham gia cao và tích cực của HS nhằm tác động đến tình cảm, thái độ, đem đến cho người học niềm vui và sự hứng thú học tập.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2012), *Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia về Giáo dục Mỹ thuật ở trường phổ thông Việt Nam*, NXB Giáo dục, Hà Nội.

[2]. Bộ Giáo dục và Đào tạo/ Dự án Việt - Bỉ, (2010), *Dạy và học tích cực*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.

[3]. Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2015), *Kĩ năng xây dựng và tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong trường trung học*, Tài liệu tập huấn chương trình Phát triển Giáo dục trung học.

[4]. Nguyễn Văn Cường - Bernd Meier, (2010), Dự án Phát triển Giáo dục Trung học phổ thông, *Một số vấn đề chung về đổi mới phương pháp dạy học ở trường Trung học phổ thông*, Berlin - Hà Nội, NXB Giáo dục, Hà Nội.

[5]. Nguyễn Thị Liên (Chủ biên), (2016), *Tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong nhà trường phổ thông*, NXB Giáo dục, Hà Nội.

ENHANCING THE EFFECTIVENESS OF ACTIVITY IN FINE ARTS CREATIVE EXPERIENCE FOR PUPILS

Tran Thi Van
National University of Art Education
Email: tranvan_mtcs@yahoo.com.vn

Abstract: Fine Arts education at general schools plays a fundamental role in educating aesthetics and shapes students' basic knowledge and skills in shaping through creative experience activities. To implement effective Fine Arts teaching, teachers should carry out some elements that enhance students' engagement, such as: Creating a comfortable, enjoyable, safe learning environment that stimulates students' discovery; Designing Fine Arts learning tasks and activities in accordance with students' development level; Teaching based on practical experience; Learning activities need to be diversified and various; Enables students to choose their favorite activities.

Keywords: Creative experience activities; Fine Arts education; pupils; Primary education.